

HIỆP ĐỊNH THƯƠNG MẠI TỰ DO VIỆT NAM – HÀN QUỐC



Quy tắc xuất xứ hàng hóa cơ bản trong VKFTA

Cục Xuất nhập khẩu, Bộ Công Thương
Phòng QL XNK KV TP.Hồ Chí Minh

TP.Hồ Chí Minh, tháng 08/2015

Tiêu chí xuất xứ

*Hàng hóa, nhập khẩu vào lãnh thổ của một bên được coi là có xuất xứ và đủ điều kiện để được hưởng ưu đãi thuế quan nếu hàng hóa đó đáp ứng một trong các quy định về xuất xứ dưới đây:

a- Xuất xứ thuần túy hoặc được sản xuất toàn bộ tại lãnh thổ của Bên xuất khẩu.

b- **Không** có xuất xứ thuần túy nhưng đáp ứng các điều kiện:

- Tiêu chí xuất xứ chung:
 - Hàm lượng giá trị khu vực (RVC)
 - Chuyển đổi cơ bản - CTC (CC, CTH, CTSH),
 - Các ngoại lệ:
- Quy tắc cụ thể mặt hàng (PSR)
- Tiêu chí Deminimis
- Tiêu chí xuất xứ gộp (cumulation)

www.moit.gov.vn

WO – Xuất xứ thuần túy

-Điều 3.2: Wholly Obtained



Nho trồng và thu hoạch ở Hàn Quốc



Xuất xứ Hàn Quốc



Cá đánh bắt tại vùng biển Việt Nam



Xuất xứ Việt nam

WO



Khai thác khoáng sản tại Việt nam



Xuất xứ Việt nam

WO

www.moit.gov.vn

Xuất xứ không thuần túy

- Công thức tính RVC như sau:

$$RVC = \frac{VOM \text{ (NPL có XX)}}{FOB} \times 100\% \text{ hoặc } RVC = \frac{FOB - VNM}{FOB} \times 100\%$$

Trong đó VMN là trị giá nguyên liệu đầu vào không có xuất xứ, có thể là:

- Giá CIF tại thời điểm nhập khẩu NL, phụ tùng hay hàng hóa, hoặc
 - Giá mua đầu tiên NPL...không xác định được xuất xứ tại lãnh thổ của Bên nơi diễn ra các công đoạn gia công hoặc chế biến.
- (Lưu ý: gia công chế biến không đầy đủ không được tính, cách tính trực tiếp hoặc gián tiếp thuộc quyền của chính phủ)

www.moit.gov.vn

Quy tắc cụ thể mặt hàng (PSR)

- Hàng hóa đáp ứng các quy tắc này quy định tại Phụ lục 3-A được coi là có xuất xứ tại lãnh thổ của Bên nơi diễn ra quá trình sản xuất và chế biến hàng hóa đó.

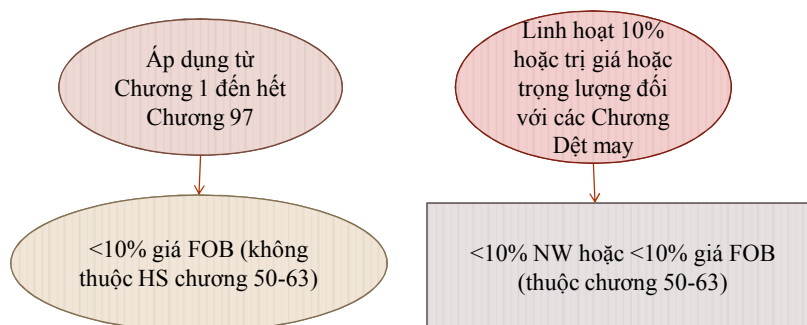
Ví dụ :

- Ba lô túi xách (chương 42) – CTH hoặc RVC (40)
- Hàng dệt may (Chương 50 ...61,62,63) – CC, sản phẩm được cắt, may trên lãnh thổ của nước thành viên hoặc RVC(40)
- Giày dép (Chương 64) – CTH hoặc RVC (40)
- Đồ gỗ nội thất (chương 94):
 - +9403.10: CTSH hoặc RVC (40)
 - +9403.30 : CTH hoặc RVC (60)

www.moit.gov.vn

De Minimis

De Minimis: Tỷ lệ vi phạm cho phép (Article 3.9)



Chỉ áp dụng cho tiêu chí xuất xứ CTC (CC;CTH;CTSH) và nguyên phụ liệu không có xuất xứ

Tiêu chí xuất xứ gộp (cumulation)

-Điều 3.6:

- Hàng hóa có xuất xứ của một bên, được sử dụng làm nguyên liệu tại lãnh thổ của bên kia để sản xuất ra một thành phẩm đủ điều kiện được hưởng ưu đãi thuế quan, sẽ được coi là có xuất xứ từ Bên nơi diễn ra quá trình sản xuất hoặc chế biến thành phẩm đó.

Công đoạn gia công, chế biến đơn giản 1

1)-Mặc dù có quy định tại bất cứ điều khoản nào của Chương này, hàng hóa sẽ không được coi là có xuất xứ tại Lãnh thổ một Bên nếu những công đoạn gia công, chế biến dưới đây được thực hiện riêng rẽ hoặc kết hợp với nhau tại Lãnh thổ của Bên đó:

- a) Bảo quản hàng hóa trong quá trình vận chuyển, lưu kho,
- b) Thay đổi bao bì, tháo dỡ và lắp ghép các kiện hàng,
- c) Rửa, lau chùi, tẩy bụi...
- d) Sơn, đánh bóng;
- đ) Bóc vỏ, đánh bóng làm láng ngũ cốc;
- e) Nhuộm màu đường hoặc tạo đường miêng;
- g) Bóc vỏ đơn giản, trích hoặc tước hạt;
- h) Mài sắc, dũa, cắt đơn giản;

www.moit.gov.vn

Công đoạn gia công, chế biến đơn giản 2

- i) Giàn, sàng, lựa chọn, phân loại;
- k) Đóng đơn giản vào chai, lon, túi hoặc bao bì khác;
- l) Dán nhãn, mác, logo...
- m) Trộn đơn giản các sản phẩm;
- n) Lắp ráp đơn giản hoặc tháo rời sản phẩm;
- o) Kiểm tra hoặc thử nghiệm đơn giản...
- p) Giết mổ động vật.

2)-Hàng hóa có xuất xứ tại lãnh thổ của một bên vẫn giữ nguyên xuất xứ ban đầu cho dù hàng hóa đó được xuất khẩu từ bên kia nơi thực hiện các công đoạn gia công chế biến không nằm ngoài phạm vi qui định tại đoạn 1.

www.moit.gov.vn

Lưu ý thêm về VKFTA

- Đối xử đặc biệt với hàng hóa sản xuất trong khu Khai Thành;
- Nâng thời hạn xác minh C/O lên 10 tháng (AKFTA là 6 tháng);
- Chỉ cần cập nhật mẫu con dấu; không cần cập nhật mẫu chữ ký của người được ủy quyền ký C/O mẫu VK
- Tự chứng nhận xuất xứ: xem xét sau 3 năm kể từ khi VKFTA có hiệu lực

So sánh một số Quy tắc xuất xứ trong AKFTA & VKFTA

Một số vấn đề trong QTXH	AK	VK
Form C/O	ASEAN và KR đều cấp 1 C/O mẫu AK	- VN cấp C/O mẫu VK - KR cấp C/O mẫu KV
Cấp C/O	VN cấp C/O giấy, KR cấp C/O với con dấu và chữ ký điện tử. Việc thực hiện song song hai hệ thống đã được thực hiện từ khi AKFTA có hiệu lực, sắp tới sẽ sửa đổi ROO text để nêu rõ lời văn như trong cam kết VKFTA	C/O có thể được cấp theo cách truyền thống tại các Tổ chức cấp C/O của cơ quan Chính phủ hoặc được ký, đóng dấu và in điện tử
Thời gian lưu trữ hồ sơ	03 năm kể từ ngày cấp C/O	5 năm kể từ ngày cấp C/O
Tổ chức cấp C/O	cập nhật danh sách tên, địa chỉ, mẫu chữ ký của người được ủy quyền ký C/O và mẫu con dấu chính thức của Tổ chức cấp C/O	cập nhật danh sách tên và mẫu con dấu của Tổ chức cấp C/O
Miễn nộp C/O	hàng hóa không quá 200 USD	hàng hóa không quá 600 USD
Tiêu chí xuất xứ:	- WO - Non-WO: gồm tiêu chí chung (CTH or RVC 40%) và PSR (chỉ gần 500 dòng thuế)	- WO - Non-WO: PSR (CH01-97) hơn 5000 dòng thuế
	- Không có "PE"	- có PE
Hạt điều đã bóc vỏ(0801.32)	WO-AK	CTSH (công đoạn đơn giản "Bóc vỏ đơn giản, trích hạt, hoặc làm tróc hạt không áp dụng cho 0801.32)
Cà phê đã rang (0901.21, 0901.22)	RVC 45%	CTSH
Dệt may (50-63)	-	PSR tương đương AK
Demimis đối với hàng dệt may	trọng lượng của nguyên liệu k có xuất xứ =< 10% tổng trọng lượng hàng hóa	- trọng lượng của nguyên liệu k có xuất xứ =< 10% tổng trọng lượng hàng hóa hoặc - trị giá của nguyên liệu k có xuất xứ =< 10% trị giá FOB của hàng hóa

Cảm ơn đã quan tâm

*Mọi thắc mắc, xin liên hệ
Phòng Quản lý XNK KV TP.Hồ Chí Minh
Cục Xuất nhập khẩu
12, Võ Văn Kiệt - Quận 1 – TP.Hồ Chí Minh
Tel: 39151431/32/33/34/35/36
Email: xnktphochiminh@moit.gov.vn*

www.moit.gov.vn